

PHÂN/ CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)	Câu 1 (0.75) - Ngôi kể thứ nhất. - Đặc điểm: Người kể xưng “tôi”, trực tiếp tham gia hoặc chứng kiến câu chuyện.	0.25đ 0.5đ
	Câu 2 (1.0) - Cốt truyện đơn tuyến - Chủ đề: viết về những kỉ niệm đẹp đẽ, ý nghĩa của tuổi thơ	0.5đ 0.5đ
	Câu 3 (0.75) - Thành phần cảm thán: <i>trời</i> - Tác dụng: Bộc lộ cảm xúc ngạc nhiên, vui mừng của người mẹ khi thấy con mình biết lao động tự giác.	0.25đ 0.5đ
	Câu 4 (1.0) - Yêu quý ông bà. - Yêu quê hương. - Thông minh, sáng tạo. - Quý trọng tình bạn. - Có tinh thần học hỏi. - Yêu lao động. - ... <i>Hướng dẫn chấm:</i> HS trả lời từ 4 phẩm chất đúng trở lên cho tối đa.	1.0
	Câu 5 (1.0) <i>Học sinh có thể nêu các việc làm khác nhau, nhưng phải là những việc làm có ích và thiết thực.</i> Sau đây là gợi ý về một vài việc làm có ích của học sinh vào mùa hè: - Đi trải nghiệm, du lịch, tham quan, ... - Đọc sách. - Tập bơi, chơi thể thao, ... - Giúp bố mẹ công việc nhà. - Tham gia sinh hoạt hè ở địa phương. - Tự học tập, ôn tập. - Trồng cây xanh, bảo vệ môi trường, ... - ... <i>Hướng dẫn chấm:</i> Trả lời từ 4 việc làm có ích trở lên cho tối đa 1,0 điểm	1.0đ

	<p>Câu 1 (2.0 đ)</p>	<p>1. Hình thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo dung lượng, đúng hình thức đoạn văn. - Diễn đạt mạch lạc, rõ ý, đúng chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. - Sáng tạo: Diễn đạt sáng tạo, sinh động, giàu hình ảnh, có giọng điệu riêng. <p>2. Nội dung:</p> <p>Triển khai bài viết hợp lí qua hệ thống luận điểm xác thực, lí lẽ và bằng chứng thuyết phục. Sau đây là gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu được tác giả , tác phẩm, nhân vật và nhận định khái quát về nhân vật . a. Nêu ngắn gọn nội dung chính và chủ đề của tác phẩm. <ul style="list-style-type: none"> - Nêu nội dung chính của tác phẩm: tóm tắt ngắn gọn nội dung câu chuyện. <i>(0,5 điểm)</i> - Nêu chủ đề của tác phẩm: viết về những kỉ niệm đẹp đẽ, ý nghĩa của tuổi thơ. Phân tích bằng chứng trong tác phẩm làm sáng tỏ chủ đề (Từ ý tưởng đẹp của <i>tôi</i>, đến tinh thần đoàn kết, cùng nhau thực hiện nhiệm vụ của “Đội đặc biệt”, kết quả mà cả đội thu được...)<i>(0,75 điểm)</i> b. Chỉ ra và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm <i>(1,25)</i>. <ul style="list-style-type: none"> - Nghệ thuật xây dựng nhân vật: qua lời nói, hành động, qua các mối quan hệ với nhân vật khác. - Ngôi kể thứ nhất, qua lời kể của chính một thành viên trong “Đội đặc biệt”, ... - Ngôn ngữ kể chuyện linh hoạt, đan xen ngôn ngữ người kể với ngôn ngữ nhân vật, ngôn ngữ mang màu sắc biệt ngữ của tầng lớp học sinh... - ... - Khẳng định ý nghĩa, giá trị của tác phẩm. 	<p>0.75đ</p> <p>1.25đ</p>
--	--	--	---------------------------

PHẦN II. VIẾT (6.0 điểm)	Câu 2 (4.0 đ)	1. Về hình thức: - Đúng kiểu bài nghị luận xã hội về một tư tưởng, đạo lí; đúng hình thức bài văn; đảm bảo dung lượng khoảng 1,5 trang giấy thi	0.5đ 3.0đ
		2. Về nội dung: a. Vấn đề nghị luận: <i>Vai trò của lí tưởng sống trong thanh thiếu niên hiện nay.</i> b. Yêu cầu: HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: a. Mở bài: - Nêu vấn đề nghị luận: <i>Lí tưởng sống trong thanh, thiếu niên hiện nay có một ý nghĩa lớn lao.</i> b. Thân bài: - Giải thích: thế nào là lí tưởng sống? - Nghị luận: Tại sao lí tưởng sống của thanh, thiếu niên hiện nay lại có ý nghĩa lớn lao? - Biểu hiện – dẫn chứng: trong văn học, trong lịch sử và trong cuộc sống hiện nay với những tấm gương tiêu biểu. - Lật ngược vấn đề: suy nghĩ của em về những trường hợp sống không có lí tưởng, sống dựa dẫm, nhạt nhòa, thiếu niềm tin và định hướng ở tương lai. - Liên hệ bản thân + bài học em cần rút ra: Em cần làm gì để hình thành, nuôi dưỡng và phát huy lí tưởng sống của bản thân? c. Kết bài: - Khẳng định lại giá trị của lí tưởng sống của thanh, thiếu niên hiện nay. - Đưa ra thông điệp. <i>Chính tả, ngữ pháp:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. <i>Sáng tạo:</i> Có cách diễn đạt, trình bày sáng tạo, mới mẻ trong sử dụng từ ngữ, hình ảnh.	0.25đ 0.25đ